

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày: 28/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH P

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Phùng Thị Kim Nguyên.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Thọ và ông Trần Hoàng Hưng
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện

T, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Xuân Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2022, tại trụ Toà án nhân dân huyện T, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 15/11/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần V; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 29/5/1992 tại huyện P, tỉnh P; Nơi cư trú: Khu 12, xã P, huyện P, tỉnh P; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T; sinh năm 1972 và bà Trần Thị T, sinh năm 1973; Vợ, Con chưa có; Tiền án tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện P, tỉnh P (có mặt).

- **Người bị hại:** Anh: Nguyễn Khánh T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: số nhà 14B, ngõ 295 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 19/6/2022, tại Km 80+860 đường Quốc lộ 32 thuộc khu 15, xã L, huyện T, tỉnh P xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô biển kiểm soát 19A-302.64 do Nguyễn Trần V điều khiển di chuyển theo hướng huyện Thanh Sơn đi huyện T với xe ô tô biển kiểm soát 30G-911.81 do anh Nguyễn Khánh T (sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 14B ngõ 295 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) điều khiển di chuyển theo hướng ngược lại. Hậu quả, 02 xe ô tô bị hư hỏng.

Sau khi nhận được tin báo, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh P đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, khám

nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và điều tra làm rõ nguyên nhân vụ tai nạn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hội đồng khám nghiệm thống nhất chọn chiều khám nghiệm là chiều từ xã L, huyện T đi xã T, huyện T (hướng huyện T đi huyện Thanh Sơn) và chọn mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm làm mép đường chuẩn, vật chuẩn là cột mốc 80/800 dựng ở phía lề đường bên phải chiều khám nghiệm về phía xã L, cách mép đường chuẩn 0,5m.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong cua về bên phải hướng đi xã T, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng rộng 5,8m, ở giữa đường có vạch sơn kẻ đường màu vàng đứt đoạn, phân chia đường thành hai làn xe chạy ngược chiều nhau, làn đường bên trái rộng 3,1m, làn đường bên phải rộng 2,7m. Tiếp giáp với mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm là lề đất rộng 0,5m, tiếp đến là rãnh thoát nước rộng 2m, sâu 0,6m. Tiếp giáp với mép đường bên trái theo chiều khám nghiệm là lề đất rộng 0,7m.

Tại hiện trường phát hiện 02 phương tiện và các dấu vết nằm trên hai phần đường, gồm:

Xe ô tô biển kiểm soát 30G - 911.81 đỗ trên mặt đường và lề đất, rãnh thoát nước bên phải đường theo chiều khám nghiệm, đầu xe hướng lòng đường. Tâm trục bánh trước bên phải và bên trái cách mép đường chuẩn 0,6m và 1,35m. Tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 0,52m.

Vùng mảnh nhựa vỡ không rõ hình trên mặt đường có kích thước 1,6m x 0,65m, có tâm cách mép đường chuẩn 2,55m và cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 30G - 911.81 là 02m.

Xe ô tô biển kiểm soát 19A - 302.64 đỗ trên mặt đường và lề đất bên trái đường theo chiều khám nghiệm, đầu xe hướng lòng đường. Tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 5,4m và cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 30G - 911.81 là 3,65m. Tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 7,6m. Tâm trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn 5,5m và cách tâm vùng mảnh nhựa là 2,95m.

Theo trình bày của Nguyễn Trần V và anh Nguyễn Khánh T thì vị trí xảy ra va chạm giữa 02 xe ô tô trên là tại phần đường bên phải theo chiều khám nghiệm cách mép đường chuẩn 02m và cách vật chuẩn 60,5m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định:

Đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA số loại Sorento, màu sơn trắng biển kiểm soát 30G-911.81: Kính chắn gió phía trước xe bị nứt vỡ, cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị vỡ rời hoàn toàn. Góc phải Badađô phía trước có vết chà sát chiều hướng từ trước về sau và từ trái sang phải, ốp nhựa Calăng bị rách. Góc trái Badađô phía trước bị vỡ, kim loại tai xe và Mayo bánh trước bên trái bị cong móp biến dạng không rõ hình, lốp xe bánh trước bên trái bị rách, mâm đúc hợp kim trước bên trái bị vỡ. Túi khí, dây đai an toàn phía trước hai bên xe bị nổ. Các bộ phận khác như chấn bunn, giảm sóc, thanh ổn định, thước lái, cửa xe, bộ bước chân, khung xe phía trước bên trái đều bị rách, gãy, cong vênh. Hệ thống lái bị hư hỏng, hệ thống đèn tín hiệu, còi, gương đầy đủ.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Nissan số loại Sunny, màu sơn nâu biển kiểm soát 19A-302.64: Kính chắn gió phía trước xe bị nứt vỡ góc dưới bên trái, cụm đèn chiếu sáng phía trước hai bên bị vỡ rời hoàn toàn. Nắp Capô trước bị cong vênh, biến dạng. Bạđờsốc phía trước bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Kim loại khung Bạđờsốc và kim loại tai xe bên trái bị cong móp, biến dạng không rõ hình. Túi khí, dây đai an toàn phía trước hai bên xe bị nổ, táp lô bị vỡ. Các bộ phận khác như két nước, chắn bùn, giảm sóc, thanh ổn định, thước lái, cửa xe, lớp xe, khung xe phía trước bên trái đều bị rách, gãy, cong vênh. Hệ thống lái bị hư hỏng, hệ thống đèn tín hiệu, còi, gương đầy đủ.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đủ cơ sở xác định: Phần đầu của xe ô tô biển kiểm soát 19A-302.64 đâm vào phần đầu bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 30G-911.81 là phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, tài liệu chứng cứ thu thập được.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy xác định: Nguyễn Trần V và anh Nguyễn Khánh T đều không có nồng độ cồn trong hơi thở, chất ma túy trong nước tiểu.

Ngày 14/7/2022 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh P đã đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Yêu cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T, tỉnh Phú Thọ, kết luận:

- *Giá trị thiệt hại của xe ô tô con biển số 30G-911.81 là **132,176.500đồng** (Một trăm ba mươi hai triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng);*

- *Giá trị thiệt hại của xe ô tô con biển số 19A-302.64 là **55.400.000đồng** (Năm mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng).*

Căn cứ kết quả định giá Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh P đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trần V đã khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/6/2022, Nguyễn Trần V (*Có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19A-302.64 di chuyển theo hướng huyện Thanh Sơn đi huyện T, khi đi đến Km 80+860 đường Quốc lộ 32 thuộc khu 15, xã L, huyện T là đoạn đường cong cua về phía bên trái, thì bánh xe phía trước bên phải xe ô tô của V điều khiển đi vào lề đất sát rãnh thoát nước bên phải đường theo hướng đi nên V điều khiển đánh lái sang bên trái, đồng thời tăng ga nhưng do tăng ga mạnh và không làm chủ tay lái nên V đã điều khiển xe đi sang phần đường bên trái rồi đâm vào phần đầu bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 30G-911.81 do anh Nguyễn Khánh T (*Có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển đang di chuyển theo hướng ngược lại. Hậu quả: 02 xe ô tô bị hư hỏng.

Về phương tiện: Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển kiểm soát 30G-911.81 là tài sản của anh Nguyễn Khánh T và xe ô tô biển kiểm soát 19A-302.64 là tài sản của Nguyễn Trần V, các phương tiện có đầy đủ giấy tờ, không nằm trong hệ thống vật chứng của các vụ án. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý và tiến hành trao trả phương tiện cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Trần V đã bồi thường cho anh Nguyễn Khánh Tsố tiền 150.000.000đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) để sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng. Anh Thủy đã đồng ý, nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu V phải bồi thường thêm khoản nào khác, cam kết không thắc mắc, khiếu kiện gì. Đối với xe ô tô của Nguyễn Trần V bị hư hỏng, V tự sửa chữa, khắc phục.

Xác minh tài sản xác định: Nguyễn Trần V hiện đang ở cùng gia đình, có tài sản chung và tài sản riêng là xe ô tô biển kiểm soát 19A-302.64, thu nhập trung bình hàng tháng khoảng 3.000.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSTN ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P truy tố bị cáo Nguyễn Trần V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Áp dụng điểm d, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần V từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã P, huyện P, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã P, huyện Phù Ninh để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P, huyện Phù Ninh trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Đề nghị khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ từ 05% đến 10% thu nhập 3.000.000đồng hàng tháng bằng 150.000đồng đến 300.000đồng hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ thì thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

- *Hình phạt bổ sung*: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Xác nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000đồng để sửa chữa xe ô tô BKS 30G-911.81 bị hư hỏng, anh Thủy đã đồng ý nhận đủ số tiền trên và không đề nghị bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

- *Xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, b khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho Nguyễn Trần V 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 250197002693 do Sở giao thông vận tải tỉnh P cấp cho Nguyễn Trần V ngày 28/02/2019.

Xác nhận các biên bản thu - trả vật chứng lưu trong hồ sơ là hợp pháp.

- *Án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là phù hợp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn, hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 19/6/2022, tại Km 80+860 đường Quốc lộ 32 thuộc khu 15, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Trần V đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19A-302.64 vi phạm quy tắc khi tham gia giao thông đường bộ: Không đi đúng làn đường, phần đường bên phải theo chiều đi của mình đã gây tai nạn giao thông đâm vào xe ô tô biển kiểm soát 30G-911.81 do anh Nguyễn Khánh T điều khiển, dẫn đến hậu quả xe ô tô của anh Nguyễn Khánh T bị thiệt hại tổng tài sản là **132,176.500đồng** (Một trăm ba mươi hai triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

Hành vi của Nguyễn Trần V đã vi phạm quy định tại khoản 23, Điều 8 và khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Cụ thể:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“ ...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”

Điều 9. Quy tắc chung

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”

Hành vi của Nguyễn Trần V là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Vì vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Trần V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Điểm d - Khoản 1 - Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm d, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
d) *Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000đồng đến dưới 500.000.000đồng.*

...
[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội nghiêm trọng với lỗi vô ý.

Bị cáo khi phạm tội không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, người phạm tội thành khẩn khai báo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s - Khoản 1 - Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, khi quyết định hình phạt không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo cải tạo tại gia đình và xã hội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ là 05% thu nhập 3.000.000 đồng hàng tháng bằng 150.000đồng hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng là không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Nguyễn Trần V đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000đồng để sửa chữa xe ô tô BKS 30G-911.81 bị hư hỏng, anh Thủy là người bị hại đã đồng ý nhận đủ số tiền trên và không đề nghị bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên không đặt ra trách nhiệm đối với bị cáo nữa là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30G-911.81 và xe ô tô BKS 19A-302.64 sau khi tạm giữ để phục vụ công tác điều tra, đã xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Khánh Tvà của bị cáo Nguyễn Trần V. Vì vậy, cơ quan Điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại phương tiện trên cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, cần xác nhận việc trả lại tài sản là 02 chiếc ô tô trên là hợp pháp.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 250197002693 đứng tên Nguyễn Trần V do Sở giao thông vận tải tỉnh P cấp ngày 28/02/2019, cần trả lại cho Nguyễn Trần V.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 260 của Bộ luật Hình sự:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trần V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ: Điểm d - Khoản 1 - Điều 260, Điểm b, s - Khoản 1 - Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự:

[2] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần V **12 (Mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã P, huyện P, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã P, huyện P, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại điều 99, 100, 101 Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ là 05% thu nhập 3.000.000đồng hàng tháng bằng 150.000đồng hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng là không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự: Xác nhận bị cáo Nguyễn Trần V đã bồi thường cho anh Nguyễn Khánh Tsố tiền 150.000.000đồng để sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng. Anh Thủy đã đồng ý, nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu V phải bồi thường thêm khoản nào khác.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,b khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Nguyễn Trần V 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 250197002693 do Sở giao thông vận tải tỉnh P cấp cho Nguyễn Trần V ngày 28/02/2019.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2022)

Xác nhận cơ quan Công an huyện Tam Nông đã trả cho anh Nguyễn Khánh T01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30G- 911.81 và bị cáo Nguyễn Trần V 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19A-302.64 là hợp pháp.

(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17/8/2022)

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7a, Điều 9 Luật thi hành án dân sự.

[6] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại

vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án, để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp Phú Thọ;
- VKS ND huyện, tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án DS huyện;
- UBND xã P; huyện Phù Ninh.
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu HSVA; VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Kim Nguyên